

Số: /BC-UBND

Long Môn, ngày tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO**Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU
ngày 04/4/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc**

Căn cứ Công văn số 227/UBND-VX ngày 18/3/2025 của UBND huyện Minh Long về việc báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc;

UBND xã Long Môn báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Xã Long Môn là một xã miền núi, cách trung tâm huyện Minh Long 15 km về hướng Tây – Nam, có tổng diện tích tự nhiên 6.947,51ha. Phía Đông giáp xã Thanh An, huyện Minh Long; phía Nam giáp xã Ba Điền, huyện Ba Tơ; phía Tây giáp xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà; phía Bắc giáp xã Long Sơn, huyện Minh Long, xã Sơn Linh, huyện Sơn Hà.

- Toàn xã có 433 hộ; 1488 nhân khẩu; Tổng hộ nghèo cuối năm 2024 là 107/433 hộ, chiếm 24,71% trên tổng số hộ trên địa bàn xã; Hộ cận nghèo 13/433 hộ, chiếm 3% trên tổng số hộ trên địa bàn xã.

- Cơ sở hạ tầng phần lớn được kiên cố hóa, nhất là giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa, trường học ... tiếp tục đầu tư xây dựng và cơ bản đáp ứng nhu cầu.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng được đẩy mạnh, công tác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt kết quả tốt, tỷ lệ người dân tham gia BHYT ngày càng tăng.

- Hệ thống chính trị cơ sở không ngừng được củng cố và phát huy. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ngày càng hoàn thiện cả về chính trị, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và kỹ năng vận động quần chúng. An ninh, trật tự xã hội ở nông thôn tiếp tục được giữ vững và ổn định.

*** Về Thuận lợi:**

Được sự quan tâm, chỉ đạo và hướng dẫn của UBND huyện; chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy; sự phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã với các tổ chức Chính trị xã hội xã, sự tích cực, năng động của cán bộ, công chức xã, cùng sự hưởng ứng của nhân dân trong việc triển khai thực hiện, nhất là việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

*** Khó khăn:**

- Là xã miền núi có địa hình phức tạp, có nhiều đồi núi; địa hình khá dốc, sạt lở thường xuyên xảy ra; Mùa mưa thời tiết mưa rét kéo dài ảnh hưởng đến sức khỏe người dân, và vật nuôi dễ bị dịch bệnh nếu không được chăm sóc kỹ lưỡng.

- Lao động thiếu việc làm, làm theo thời vụ còn nhiều; lao động nông dân còn chiếm tỷ lệ cao, sự chuyển dịch lao động nông nghiệp sang khu vực phi nông nghiệp còn chậm.

II. KẾT QUẢ 03 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 06 VÀ KẾ HOẠCH 79-KH/HU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện

- Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã đã tổ chức nhiều cuộc họp tại xã quán triệt cho cán bộ, công chức xã, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc và Ban cán sự 06 thôn, đồng thời chỉ đạo cho 06 thôn và các đơn vị trực thuộc trên địa bàn xã lồng ghép trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt cơ quan quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn xã;

1.1. Việc tổ chức quán triệt và ban hành văn bản cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết 06 và Kế hoạch 79.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết 06 và Kế hoạch 79. UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 31/8/2023 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 của Tỉnh ủy về công tác dân tộc.

- Phổ biến về các chủ trương, chính sách về giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; không ngừng cải thiện đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã.

- Công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đã nâng cao nhận thức, chuyển biến hành động của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân.

1.2. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương

UBND xã phối hợp với Mặt trận và các hội đoàn thể xã trong việc tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách; khảo sát, triển khai họp dân lập kế hoạch thực hiện các chính sách về dân tộc, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hàng năm.

Sự phối hợp giữa UBND xã với Ủy ban Mặt trận và các Hội đoàn thể xã cơ bản kịp thời, thường xuyên trao đổi và hợp tác trong quá trình thực hiện (kể cả trong tuyên truyền các chủ trương, chính sách cũng như truyền truyền, vận động bà con nhân dân trong việc góp tiền, công, hiến đất xây dựng các công trình, phát triển sản xuất...),

1.3. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai thường xuyên (theo tiến độ thực hiện công trình hoặc mô hình), trong quá trình thực hiện, Ban quản lý phân công các thành viên chịu trách nhiệm để kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án.

Ban phát triển thôn và Ban giám sát cộng đồng có sự phân công đề theo dõi, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện. Ngoài ra, HĐND, UBMTTQVN xã thực hiện việc giám sát thường xuyên trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Sự lãnh đạo của Đảng về công tác dân tộc

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng về công tác dân tộc, nhất là 03 thôn đồng bào dân tộc thiểu số. Đổi mới, đa dạng hóa cách thức tuyên truyền, đảm bảo các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc đến được với Nhân dân; gắn với tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình thực hiện tốt công tác dân tộc. Chỉ đạo triển khai các mô hình như: điện thấp sáng đường quê, Câu lạc bộ: “Thanh niên với pháp luật”; “Nói không với tảo hôn - không hôn nhân cận huyết thống”;...

Trong những năm qua, thực hiện nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên, người có uy tín, đảng viên trong đồng bào dân tộc thiểu số.

2.2. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc

2.2.1. Kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách

- Về phát triển kinh tế: xã Long Môn là một xã miền vẫn phát triển sản xuất Nông- Lâm nghiệp chiếm phần lớn 90%; Công nghiệp – Xây dựng: 0% Thương mại-dịch vụ 10%.

- Tổng hộ nghèo cuối năm 2024 là 107/433 hộ, chiếm 24,71% trên tổng số hộ trên địa bàn xã, giảm 10,16% so với cùng kỳ, đạt 122,2% kế hoạch giao; Hộ cận nghèo 13/433 hộ, chiếm 3% trên tổng số hộ trên địa bàn xã, giảm 7,85% so với cùng kỳ, đạt 340% so với kế hoạch giao. Có khoảng 120 người hiện đang làm việc tại các khu công ngMôn trên địa bàn trong và ngoài tỉnh.

+ Vốn đối ứng ngân sách huyện năm 2024 để trả nợ cho 4 dự án đầu tư trong năm 2022 và 2023 với số tiền là 282.894.000 đồng, đã giải ngân là 152.158.000 đồng, vốn còn lại là đối ứng lại ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh (Theo đúng tỉ lệ cơ cấu vốn sau dự án quyết toán hoàn thành) với số tiền 130.736.000 đồng nộp trả lại ngân sách.

Vốn đầu tư xây dựng mới năm 2024 là 3 dự án tổng mức đầu tư 3.140.286.000 đồng. Trong đó:

- Dự án: Bê tông xi măng đường suối Cà Eo đến đập đoàn 3 (Giai đoạn 2) tổng kế hoạch vốn 1.185.286.000 đồng giải ngân 1.162.192.000 đồng (Đạt 98%) kết hoạch vốn và đạt 100% giá trị quyết toán. Vốn còn lại là 23.094.000 đồng hết nhiệm vụ chi nộp trả ngân sách.

- Dự án : Nhà ở xã hội. Hạng mục: Nhà trệt (8 nhà); nhà sàn (18 nhà) tổng kế hoạch vốn 1.196.000.000 đồng giải ngân 1.196.000 đồng (Đạt 98%) và đạt 100% giá trị quyết toán.

- Dự án: hỗ trợ nhà ở cho hộ dân thuộc dự án bố trí ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng Trê tổng kế hoạch vốn 759.000.000 đồng dự án này không thực hiện được trong năm 2024 xin chuyển nguồn năm 2025 thực hiện.

Dự án: Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng vốn năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 triển khai thực hiện với tổng kinh phí 356.500.000 đồng.

- Về văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế:

+ Công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS; xóa bỏ các tập tục lạc hậu:

+ Việc bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS là một nhiệm vụ quan trọng, trong những năm qua, UBND xã đã tổ chức và tham gia các hoạt động giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS như: Tổ chức Đại hội thể dục - thể thao hàng năm; Ra mắt đội Văn nghệ truyền thống năm 2023; tham gia Hội thi thể thao Dân tộc thiểu số huyện Minh Long lần thứ II năm 2024...

+ Thành lập 03 đội văn hóa văn nghệ, phát huy văn hóa truyền thống nhằm nâng cao năng lực về công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc thiểu số. Đồng thời thực hiện bảo tồn, phát huy ka liêu, ka choi, công chiêng..., định hướng phát huy bản sắc văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch.

+ Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có nhiều chuyển biến tích cực, toàn xã có 95% gia đình đạt chuẩn văn hóa; 100% thôn, cơ quan, đơn vị, trường học được công nhận danh hiệu văn hóa. Hương ước, quy ước nông thôn đã xây dựng, triển khai đến cho toàn dân

Chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, dạy nghề:

Tăng cường chỉ đạo nâng dần chất lượng dạy và học, chú trọng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, tranh thủ các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất. Công tác dạy và học có chuyển biến tích cực, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được chuẩn hoá về chuyên môn; duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở và trẻ em mầm non 5 tuổi. Chất lượng giáo dục ở các bậc học được nâng lên

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều tiến bộ, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ y, bác sĩ được nâng cao. Trạm y tế xã có 01 bác sĩ; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh trạm luôn quan tâm đầu tư. Trạm y tế xã được công nhận trạm y tế đạt chuẩn quốc gia.

Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế luôn triển khai đầy đủ và kịp thời, trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng các loại vắc xin đạt 100%;

Tuỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em trong năm 2024 giảm đáng kể so với năm 2023: Cụ thể: Năm 2024: Suy dinh cãng nặng 19/114: 16,7% (giảm 5,2% so với năm 2023); Suy dinh dưỡng chiều cao 43/114: 37,7% (giảm 3,4% so với năm 2023). Công tác phòng, chống dịch bệnh duy trì thường xuyên, truyền thông giáo dục sức khỏe được chú trọng, góp phần nâng cao nhận thức chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trong Nhân dân. Công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

2.3. Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

Tổ chức, quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết của các cấp về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, huấn luyện, diễn tập đạt kết quả tốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được tăng cường. Trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung sau 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 06 và Kế hoạch 79

1.1. Ưu điểm.

- Đảng ủy đã chỉ đạo sâu sát và thường xuyên quán triệt sâu sắc quan điểm về công tác dân tộc trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động; đồng thời đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Nhiều cán bộ, đảng viên đã nêu cao vai trò gương mẫu xung kích đi đầu vào những công việc như xây dựng các mô hình phát triển sản xuất hiệu quả, làm đường giao thông nông thôn, điện thấp sáng đường quê....

- Đã triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách cơ bản kịp thời, đồng bộ, phát huy hiệu quả. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện được thường xuyên, kịp thời khắc phục những hạn chế trong nhận thức của cán bộ và nhân dân; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ cơ sở; nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, nhân dân, tạo sự nhất trí, đồng thuận cao trong cả hệ thống chính trị.

- UBND xã phối hợp với Mặt trận và các Hội đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt nội dung cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* gắn với xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào, các cuộc vận động *“Ngày vì người nghèo”*, *“Toàn dân chung sức xây dựng Nông thôn mới”*, *“Phong trào giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo làm giàu chính đáng”*.

- Công tác tuyên truyền về các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc, xây dựng xây dựng nông thôn mới được quan tâm, phổ biến đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên toàn xã với nhiều hình thức, giúp cho cán bộ và nhân dân hiểu rõ hơn về mục đích, nội dung các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác dân tộc để cán bộ và nhân dân chủ động tham gia vào các nội dung phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân bà con tại 04 thôn đồng bào dân tộc thiểu số.

- Các chương trình đào tạo, tập huấn đã trang bị cho nông dân những kiến thức, kỹ năng cơ bản về một số nghề trong sản xuất nông nghiệp; từng bước nâng cao năng lực cho lao động nông thôn, góp phần tạo điều kiện chuyển dịch lao động nông thôn sang lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, thương mại.

1.2. Tồn tại, hạn chế:

- Địa hình đồi núi độ dốc lớn; dân số thưa thớt, vẫn là kinh tế hộ gia đình nhỏ lẻ, sản xuất truyền thống.

- Ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn chậm.

- Mức sống của người dân vẫn còn thấp, thiếu việc làm, thiếu kiến thức về kinh tế thị trường.

- Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tuy được cải thiện nhưng vẫn còn ở mức thấp.

1.3. Nguyên nhân (khách quan, chủ quan) của những ưu điểm, hạn chế:

- Long Môn là một xã miền núi, có điểm xuất phát thấp, nguồn thu từ ngân sách hàng năm thấp, nguồn lực trong dân hạn chế, địa hình có độ dốc lớn; Thời tiết khí hậu, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi diễn biến phức tạp; giá cả vật tư đầu vào cho sản xuất liên tục tăng cao, trong khi giá nông sản thấp, thị trường tiêu thụ không ổn định.

- Nhận thức và năng lực của nông dân là chủ thể và làm chủ chưa đầy đủ, chưa mạnh dạn đổi mới. Nông dân vẫn còn có tâm lý trông chờ, ỷ lại.

- Năng lực, trình độ một bộ phận cán bộ còn nhiều hạn chế nên việc triển khai một số chương trình, cơ chế, chính sách vẫn còn chậm, chất lượng chưa cao.

- Vẫn còn tập quán sản xuất nhỏ lẻ, tự cung, tự cấp, người nông dân chưa thay đổi được nhiều.

2. Bài học kinh nghiệm:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động, kiên quyết trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của chính quyền; kịp thời phát hiện chỉ đạo giải quyết những yếu kém, tháo gỡ khó khăn và những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn.

- Đoàn kết thống nhất trong Đảng và chính quyền và cả hệ thống chính trị; làm tốt công tác vận động quần chúng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của quần chúng nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ ý nghĩa của Nghị quyết về công tác dân tộc;

- Công khai, dân chủ, trao quyền tự chủ tối đa cho người dân để người dân thực sự là chủ thể chính trong quá trình thực hiện. Khơi dậy, phát triển nguồn lực trong nhân dân;

- Phát huy sức mạnh tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao phẩm chất, đạo đức cách mạng cho cán bộ, công chức gắn với việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, có đủ trình độ, chuyên môn nghiệp vụ.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 06 TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Dự báo tình hình có thể ảnh hưởng đến kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh ở vùng đồng bào DTTS và miền núi.

Trong những năm tiếp theo dự báo tình hình kinh tế trong Tỉnh, Huyện và xã ổn định và phát triển; Đất nước quê hương đang trên đà đổi mới, nền kinh tế tiếp tục phát triển, an sinh xã hội ổn định, thế và lực đất nước ngày càng được nâng lên. Trong những năm qua đã đạt được những kết quả quan trọng, hệ thống chính trị, Đảng bộ và nhân dân đoàn kết, thống nhất, đồng thuận. Cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng đã và đang phát huy có hiệu quả, tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đội ngũ cán bộ trẻ được đào tạo cơ bản bước đầu có kinh nghiệm.

Bên cạnh những thuận lợi, trong những năm đến chúng ta cũng xác định sẽ gặp không ít khó khăn đó là: Long Môn là một xã thuần nông, chủ yếu sống bằng nghề nông lâm nghiệp nên số lao động thiếu việc làm ngày càng lớn. Thời

tiết, thiên tai, dịch bệnh những năm tới dự báo có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Nêu cụ thể những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục thực hiện trong năm 2025 và định hướng đến năm 2030:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phấn đấu đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong nội bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân; phát huy tinh thần tự lực, tự cường, tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ cấp trên; đặc biệt chú trọng phát triển nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững. Tiếp tục nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân, giải quyết việc làm cho người lao động; giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh; đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả điều hành hoạt động của chính quyền.

- Tiếp tục công tác tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc và các văn bản hướng dẫn thực hiện về công tác dân tộc cho cán bộ và nhân dân, nhằm nâng cao ý thức, nhận thức về tầm quan trọng của công tác dân tộc;

- Triển khai thực hiện tốt 03 Chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường phổ biến những cách làm hay, mô hình tốt trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới;

- Huy động xã hội hóa các nguồn lực; đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nhất là chế biến nông, lâm sản và liên kết với nông dân trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, phát huy thế mạnh của địa phương, phù hợp với văn hóa, tập quán của người đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó cần tập trung một số nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tiếp tục khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, nguồn lực để phát triển nông, lâm nghiệp. Thực hiện tốt công tác khuyến nông, khuyến lâm, chuyển giao kiến thức, kỹ năng, áp dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ, năng lực sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số; đầu tư xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; tập trung phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với công nghiệp chế biến gỗ theo hướng xuất khẩu; xây dựng sản phẩm OCOP ở địa phương.

- Huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tập trung giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất; quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư; đảm bảo các hộ gia đình dân tộc thiểu số được sử dụng điện lưới quốc gia, nước sinh hoạt hợp vệ sinh, dịch vụ phát thanh, truyền hình, viễn thông, tiếp cận công nghệ thông tin phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt. Vận động các hộ dân đang cư trú ở các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở được di dời đến nơi an toàn.

Trên đây là báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc của xã Long Môn./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Dân tộc và Tôn giáo;
- Đảng ủy xã;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Ri

